

đề nâng cao ý thức trách nhiệm phục vụ của người thầy thuốc.

2. *Thương binh và xã hội* : Năm số lượng các đối tượng đề cung cấp cho cơ quan y tế lập dự trữ hàng quý, hàng năm. Ngoài ra, cơ quan thương binh và xã hội cần phối hợp chặt chẽ với cơ quan y tế, tài chính để kiểm tra, đôn đốc, rút kinh nghiệm việc thực hiện chế độ; phổ biến chế độ khám bệnh, chữa bệnh trong các đối tượng nói trên để góp phần thực hiện đúng chế độ.

3. *Tài chính* : Hướng dẫn, giúp đỡ các cơ quan y tế và thương binh và xã hội quản lý các khoản kinh phí đã quy định; duyệt cấp kinh phí đầy đủ và kịp thời theo quy định trên đây, đồng thời phối hợp với cơ quan y tế, thương binh và xã hội kiểm tra việc sử dụng kinh phí bảo đảm thi hành đúng chính sách, đúng chế độ, chống tham ô lãng phí.

Công tác khám bệnh, chữa bệnh là một khâu rất quan trọng trong chính sách của Đảng, Chính phủ đối với thương binh, bệnh binh, những người bị thương được hưởng chính sách như thương binh, cán bộ, công nhân, viên chức, quân nhân về hưu hoặc nghỉ việc vì mất sức lao động. Liên Bộ yêu cầu Ủy ban hành chính các cấp, các ngành tăng cường hơn nữa việc lãnh đạo, chỉ đạo tốt công tác này.

Việc khám bệnh và chữa bệnh cho các gia đình liệt sĩ và gia đình thương binh có thương tật nặng vẫn áp dụng theo các quy định hiện hành.

Hà-nội, ngày 7 tháng 2 năm 1975

K.T. Bộ trưởng Bộ Y tế

Thứ trưởng

Bác sĩ NGUYỄN VĂN TÍN

K.T. Bộ trưởng Bộ Nội vụ

Thứ trưởng

LÊ ĐÌNH THIỆP

K.T. Bộ trưởng Bộ Tài chính

Thứ trưởng

HOÀNG VĂN DIỆM

BỘ NỘI VỤ

THÔNG TƯ số 1-NV ngày 7-1-1975 hướng dẫn việc trợ cấp vì cần người giúp đỡ trong sinh hoạt hàng ngày cho thương binh thương tật nặng chống Pháp.

Điều lệ tạm thời về các chế độ đãi ngộ quân nhân ban hành bằng nghị định số 161-CP ngày 30-10-1964 của Hội đồng Chính phủ có quy định những thương binh thương tật nặng hạng 6, 7, 8 cần có người giúp đỡ trong sinh hoạt hàng ngày thì hàng tháng được hưởng thêm một khoản trợ cấp bằng 10% lương chính hoặc sinh hoạt phí.

Gần đây, Hội đồng Chính phủ đã ra nghị định số 177-CP ngày 17-7-1974 bổ sung chính sách đối với thương binh và gia đình liệt sĩ trong đó có quy định bổ sung khoản trợ cấp vì cần người giúp đỡ trong sinh hoạt hàng ngày cho thương binh thương tật nặng chống Mỹ hạng 6, 7, 8 về an dưỡng ở gia đình và Bộ Nội vụ đã có thông tư số 10-NV ngày 2-11-1974 hướng dẫn thi hành nghị định trên. Riêng đối với thương binh thương tật nặng chống Pháp, thì chưa được hưởng khoản trợ cấp này.

Nay, được sự thỏa thuận của Bộ Tài chính trong công văn số 599-TC/HCVX ngày 2-12-1974, Bộ Nội vụ hướng dẫn thi hành khoản trợ cấp này đối với thương binh thương tật nặng chống Pháp về an dưỡng ở gia đình như sau.

1. Đối tượng được hưởng trợ cấp :

Đối tượng được hưởng khoản trợ cấp vì cần người giúp đỡ trong sinh hoạt hàng ngày nói ở thông tư này là thương binh và những người được hưởng chính sách như thương binh (gồm có dân quân du kích và thanh niên xung phong bị thương tật) hạng 1, hạng đặc biệt chống Pháp (dưới đây gọi chung là thương binh) được về an dưỡng ở gia đình.

Những thương binh hạng 1, hạng đặc biệt chống Pháp hiện đang ở trại an dưỡng thương binh hoặc tuy về ở gia đình nhưng còn thuộc danh sách quản lý của trại, lĩnh sinh hoạt phí ở trại thì không được hưởng khoản trợ cấp nói trên.

2. Mức trợ cấp :

Mức trợ cấp vì cần người giúp đỡ trong sinh hoạt hàng ngày cho thương binh hạng 1, hạng đặc biệt chống Pháp được quy định như sau :

- Hạng 1 10đ
- Hạng đặc biệt 12đ.

3. Thủ tục tiến hành :

a) Đối với thương binh đã về gia đình từ trước thì các Sở, Ty thương binh và xã hội xét và đề nghị Ủy ban hành chính thành phố, tỉnh ra quyết định cấp khoản trợ cấp mới và ghi cụ thể vào sổ thương binh ở mục « thay đổi mức trợ cấp » :

- Tiền phụ cấp thương tật hàng tháng ...đ...
 - tiền trợ cấp vì cần người phục vụ hàng tháng ...đ...
- Cộng : ...đ...

b) Đối với thương binh đang ở trại an dưỡng mà có quyết định cho về an dưỡng hẳn ở gia đình thì trại có trách nhiệm mang sổ thương binh kèm theo quyết định của Bộ Nội vụ cho thương binh về an dưỡng ở gia đình đến Sở, Ty thương binh và xã hội, nơi thương binh cư trú, để làm thủ tục về khoản trợ cấp này trước khi đưa thương binh ra trại. Thương binh thời hưởng sinh hoạt phí ở trại từ tháng nào thì được hưởng phụ cấp thương tật (theo mức về địa phương) và tiền trợ cấp vì cần người giúp đỡ trong sinh hoạt hàng ngày từ tháng đó.

4. Thời gian thực hiện :

Khoản trợ cấp vì cần người giúp đỡ trong sinh hoạt hàng ngày cho thương binh thương tật nặng chống Pháp được thi hành từ ngày 1 tháng 1 năm 1975 trở về sau.

Hà-nội, ngày 7 tháng 1 năm 1975

K.T. Bộ trưởng Bộ Nội vụ

Thứ trưởng

NGUYỄN KIẾN

**ỦY BAN KHOA HỌC VÀ KỸ THUẬT
NHÀ NƯỚC**

**QUYẾT ĐỊNH số 69-KHKT/QĐ ngày
6-3-1975 ban hành 2 tiêu chuẩn
Nhà nước.**

**CHỦ NHIỆM ỦY BAN KHOA HỌC
VÀ KỸ THUẬT NHÀ NƯỚC**

Căn cứ nghị định số 123-CP ngày 24-8-1963 của Hội đồng Chính phủ về việc nghiên cứu xây dựng, xét duyệt, ban hành và quản lý các tiêu chuẩn kỹ thuật và sản phẩm công nghiệp, nông nghiệp.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. - Nay ban hành 2 (hai) tiêu chuẩn Nhà nước :

- TCVN 1602-75. Lạc hạt. Bao gói, bảo quản đề chống mốc.

- TCVN 1603-75. Gạo xuất khẩu.

Điều 2. - Tiêu chuẩn TCVN 1602-75 ban hành đề khuyến khích áp dụng. Tiêu chuẩn TCVN 1603-75 ban hành chính thức áp dụng, có hiệu lực từ ngày 1 tháng 1 năm 1975 và phải được nghiêm chỉnh chấp hành trong tất cả các ngành, các địa phương có liên quan.

Hà-nội, ngày 6 tháng 3 năm 1975

K.T. Chủ nhiệm

Ủy ban Khoa học và kỹ thuật Nhà nước

Phó chủ nhiệm

LÊ KHẮC

**QUYẾT ĐỊNH số 70-KHKT/QĐ ngày
8-3-1975 ban hành 9 tiêu chuẩn
Nhà nước.**

**CHỦ NHIỆM ỦY BAN KHOA HỌC
VÀ KỸ THUẬT NHÀ NƯỚC**

Căn cứ nghị định số 123-CP ngày 24-8-1963 của Hội đồng Chính phủ về việc xây dựng, xét duyệt, ban hành và quản lý các tiêu chuẩn kỹ thuật của sản phẩm công nghiệp, nông nghiệp,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. - Nay ban hành 9 (chín) tiêu chuẩn Nhà nước về Giấy than ; Dụng cụ đo dung tích bằng thủy tinh ; Thử nghiệm nóng ẩm không đổi và biến đổi chu kỳ (danh mục kèm theo).

Điều 2. - Tùy theo hình thức ban hành, phạm vi áp dụng và ngày có hiệu lực, các tiêu chuẩn trên phải được nghiêm chỉnh chấp hành trong các ngành, các địa phương có liên quan.

Hà-nội, ngày 8 tháng 3 năm 1975

K.T. Chủ nhiệm

Ủy ban Khoa học và kỹ thuật Nhà nước

Phó chủ nhiệm

LÊ KHẮC